

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1990  
Địa chỉ: C, đường số C, khu phố M, phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
2. Bị đơn: Chị **Dương Thị Mỹ N**, sinh năm 1991  
Địa chỉ: số H T, phường D, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn P và chị Dương Thị Mỹ N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tấn P và chị Dương Thị Mỹ N thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Dương Tú A, sinh ngày 13/5/2016 và cháu Nguyễn Dương Minh A1, sinh ngày 14/02/2020.

Anh P và chị N thống nhất giao cháu Tú A và cháu Minh A1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng/con cho đến khi cháu Tú A và cháu Minh A1 trưởng thành.

Anh P có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh P chậm thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí sơ thẩm: Anh P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh P đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005831 ngày 05/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP. M;
- Chi cục THA DS thành phố M;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Hồng Nhật**